

Số: /BC-UBND

Krông Pa, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Công văn số 860/SLĐTBXH-CSXH ngày 19/5/2022 của Sở Lao động TBXH tỉnh về việc đề nghị phối hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2022.

Qua 6 tháng triển khai, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện năm 2022 đề ra chỉ tiêu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt từ 3,11% trở lên, UBND huyện đã xây dựng và giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2022 cho các xã, thị trấn thực hiện vào cuối tháng 12/2021 với mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 3,11% trở lên, tương ứng với số hộ nghèo giảm 580 hộ trở lên.

Ngày 08/3/2022, UBND huyện ban hành kế hoạch số 55/KH-UBND về triển khai thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 để chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, các xã thị trấn tổ chức triển khai thực hiện chương trình năm 2022. Chỉ đạo, quán triệt các xã, thị trấn tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình đối với cấp xã; hướng dẫn các thôn buôn thực hiện công tác rà soát, hướng dẫn hộ đăng ký thoát nghèo; hướng dẫn, đăng ký danh sách hộ thoát nghèo; tổ chức rà soát phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo hiện quản lý; xác định các nhiệm vụ, các giải pháp và huy động các nguồn lực tại địa phương để giúp hộ thoát nghèo.

Kịp thời ban hành kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 10/5/2022 về việc triển khai các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ gia đình chính sách có công với cách mạng thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2022. UBND huyện đã phân công 27 cơ quan, đơn vị huyện trực tiếp theo dõi, hướng dẫn 14 xã, thị trấn thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2022 và trực tiếp triển khai các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ 12 hộ chính sách nghèo, cận nghèo.

Dựa trên kế hoạch chỉ đạo của huyện, tất cả các xã, thị trấn đã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2022; hoàn thành xong việc đăng ký thoát nghèo năm 2022 (có 720 hộ đăng ký thoát nghèo); hoàn thành xong việc phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022. Các cơ quan, đơn vị được phân công đã quan tâm theo dõi, thường xuyên đôn đốc các địa phương thực hiện công tác giảm nghèo; đã triển khai các hoạt động khảo sát tại cơ sở để xác định các hình thức hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo chính sách.

2. Công tác kiện toàn bộ máy:

Ngày 31/12/2021, UBND huyện ban hành quyết định số 1073/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo các chương trình MTQG huyện Krông Pa giai đoạn 2021-2025. UBND huyện giao nhiệm vụ cho Phòng Lao động TBXH huyện và cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, trực tiếp tham mưu giúp việc cho Ban Chỉ đạo huyện, UBND huyện trong quá trình triển khai thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Kịp thời có văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập Ban quản lý các chương trình MTQG cấp xã giai đoạn 2021-2025. Đến tháng 5/2022, tất cả các xã, thị trấn đã thành lập Ban quản lý chương trình.

3. Công tác tuyên truyền:

Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền các quy định của Chỉ thị 05- CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị quyết số 24/2021/NQ ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị định 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ áp dụng cho giai đoạn 2021-2025; Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; các chương trình, kế hoạch thực hiện giảm nghèo của tỉnh, huyện, của xã năm 2022; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động thực hiện giảm nghèo gắn với việc triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội, các hoạt động hỗ trợ, giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Chỉ đạo cơ quan thông tin tuyên truyền đa dạng hóa các hình thức truyền thông, thông tin tuyên truyền. Duy trì chuyên mục truyền thông hàng tháng về giảm nghèo, đã xây dựng được 54 tin và 48 phóng sự tuyên truyền về chương trình, các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội được triển khai trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh triển khai truyền thông cập nhật các thông tin về chương trình trên hệ thống màn hình điện tử được trang bị. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh tại cơ sở tiếp sóng và phát lại để truyền tải đến nhân dân tại cơ sở.

Mặt trận tổ quốc và các Hội đoàn thể các cấp đã tích cực phối hợp tham gia thực hiện chương trình và tổ chức tuyên truyền, vận động giảm nghèo đến nhân dân tại cơ sở. Trong đó, tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống để vươn lên thoát nghèo bền vững; tuyên truyền sâu rộng mục tiêu giảm nghèo, tạo sự thay đổi và chuyển biến trong nhận thức về giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả; tổ chức phát động phong trào thi đua “*cả nước chung tay vì người nghèo*”; tích cực huy động các nguồn lực hỗ trợ để thực hiện giảm nghèo.

4. Kết quả thực hiện chương trình năm 2022:

4.1. Kết quả thực hiện các dự án thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022:

Đối với các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022, đến thời điểm báo cáo vẫn chưa được Trung ương, Tỉnh giao vốn để thực hiện.

4.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định 942/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh:

UBND huyện Krông Pa không được giao nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2022 theo Quyết định 942/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh.

4.3. Kết quả thực hiện một số chính sách hỗ trợ giảm nghèo:

*** Các chương trình tín dụng:**

Trong 6 tháng, các đơn vị ngân hàng đã quan tâm thực hiện tốt các chính sách cho nhân dân vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tiếp cận nguồn vốn vay, hỗ trợ vay vốn và kịp thời giải ngân nguồn vốn, đáp ứng tốt nhu cầu vay vốn phục vụ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm cải thiện các mặt đời sống xã hội.

- Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn huyện đã quan tâm thực hiện tốt Nghị định 55/2015/NĐ-CP và Nghị định 116/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm, đã tổ chức cho 4.289 khách hàng vay vốn, dư nợ cho vay đạt 998.000 triệu đồng. Trong đó, cho 2.366 hộ hội viên nông dân vay vốn phát triển sản xuất tổng dư nợ đạt 244 tỷ đồng.

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện, các xã, thị trấn triển khai các quy định có liên quan đến chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030. Bên cạnh đó, tăng cường triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi đến các nhóm đối tượng nhằm cung cấp nguồn vốn phục vụ cho nhu cầu của nhân dân để phát triển sản xuất, giảm nghèo và tăng tỷ lệ tiếp cận với các dịch vụ xã hội về nước sạch, vệ sinh môi trường, giải quyết việc làm. Bên cạnh nguồn vốn vay của ngân hàng trung ương, huyện đã quan tâm bố trí nguồn vốn từ ngân sách huyện với 1.000 triệu đồng uỷ thác thông qua Ngân hàng chính sách xã hội huyện để tập trung tổ chức cho vay chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường và vay vốn giải quyết việc làm. Qua 6 tháng triển khai, với 8 chương trình tín dụng đã cung cấp nguồn vốn vay đáp ứng nhu cầu cho 2.335 hộ, kinh phí cho vay đạt 88.496 triệu đồng¹, bình quân, mỗi hộ vay vốn ưu đãi chính sách xã hội đạt mức gần 38 triệu đồng.

- Chính sách tín dụng ưu đãi được quan tâm thực hiện đạt kết quả tích cực, đã giúp đối tượng có nhu cầu được tiếp cận nguồn vốn vay, sử dụng có hiệu quả,

¹ Trong đó, có 511 hộ nghèo vay vốn, kinh phí cho vay là 21.934 triệu đồng, chiếm 14% tổng số hộ nghèo (511/3.630 hộ); có 274 hộ cận nghèo vay vốn, kinh phí cho vay là 11.966 triệu đồng, chiếm 12,7% tổng số hộ cận nghèo (274/2.157 hộ); cho 195 hộ mới thoát nghèo vay vốn, kinh phí cho vay là 8.714 triệu đồng; cho 664 hộ vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh với kinh phí cho vay là 28.321 triệu đồng; cho 170 lao động vay vốn giải quyết việc làm, kinh phí cho vay là 7.865 triệu đồng.

đúng mục đích vào phát triển sản xuất, chăn nuôi, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, xây dựng các công trình phụ trợ, giải quyết việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình.

*** Hỗ trợ về y tế, khám chữa bệnh:**

Huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ đơn vị Phòng Lao động TBXH huyện, Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường triển khai các quy định của Luật Bảo hiểm y tế, Nghị định 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị quyết 11/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thông tư số 30/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động TBXH đến với nhân dân và các nhóm đối tượng, đảm bảo quyền lợi thụ hưởng chính sách bảo hiểm theo quy định. Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai các hình thức tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện đối với các nhóm đối tượng chưa được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng, mua thẻ BHYT.

Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện có 81.336 người tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ bao phủ đạt 89,4%. Đối với 13 nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo Thông tư 30/2019/TT-BLĐTBXH, số đối tượng được cấp thẻ BHYT là 71.857 người². Về bảo hiểm y tế tự nguyện, toàn huyện có 4.508 đối tượng tham gia.

Đã chỉ đạo hệ thống các cơ sở y tế từ huyện đến xã làm tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai, trẻ em, chương trình tiêm chủng mở rộng, tiêm vắc xin covid. Trong 6 tháng đầu năm, có 15.835 lượt người tham gia khám chữa bệnh bằng thẻ BHYT, kinh phí thanh toán là 3.218.386.956 đồng.

*** Hỗ trợ về giáo dục đào tạo:**

- Tập trung chỉ đạo ngành giáo dục hướng dẫn các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai các quy định có liên quan đến việc tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, triển khai quyết liệt các biện pháp, các giải pháp vận động học sinh tới trường, duy trì sỹ số trường lớp và thực hiện đúng quy định chương trình đào tạo, khung chương trình học tập theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh. Bên cạnh đó, quan tâm thực hiện các chính sách, chương trình hỗ trợ trong giáo dục cho học sinh các bậc học³.

- Kết quả duy trì năm học 2021-2022: Tỷ lệ trẻ mầm non ra lớp: 3 tuổi đạt 68%, trẻ 4 tuổi đạt 89% và trẻ 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ HS tiểu học đi học đúng độ tuổi đạt 98,6% và tỷ lệ HS THCS đi học đúng độ tuổi đạt 88%. Tỷ lệ HS bỏ học

²Trong đó: Người DTTS: 46.439 thẻ; Người kinh vùng III: 7.429 thẻ; Người nghèo: 1.415 thẻ; Người thuộc hộ cận nghèo: 353 thẻ; hộ có mức sống trung bình: 62 thẻ; người có công với cách mạng: 339 thẻ; cựu chiến binh 204 thẻ; học sinh sinh viên: 2.790 thẻ; đối tượng BTXH: 1.265; trẻ em 11430 thẻ; các đối tượng khác 3.333 thẻ.

³ Hỗ trợ cho 624 học sinh các trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ với kinh phí thực hiện 1.867.715.000 đồng; hỗ trợ 35.775 kg gạo cho 625 học sinh theo Quyết định số 36/2013/QĐ-TTg ngày 18/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Hỗ trợ miễn giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ cho 13.879 học sinh với kinh phí thực hiện là 8.642.550.000đ

Tiểu học: 0,06% và THCS: 5662/5698, tỷ lệ 0,6%. Tỷ lệ người lớn biết chữ trong độ tuổi 15 đến 60: 108.730 người. Trong đó biết chữ mức độ 1: 55.284, tỉ lệ: 92,51% tăng 0,41% so với cùng kì năm trước; biết chữ mức độ 2: 53.446, tỉ lệ 89,44 % tăng 0,6 % so với cùng kì năm trước.

- Chỉ đạo các Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) xã, thị trấn xây dựng kế hoạch mở các lớp xóa mù chữ (XMC), Giáo dục tiếp tục sau tiếp sau khi biết chữ (GDTTSBC) cho người lớn. Chỉ đạo ngành Giáo dục thường xuyên hướng dẫn các đơn vị trường rà soát đối tượng người lớn tuổi ở các thôn, buôn, tổ dân phố để đăng kí mở các lớp XMC, GDTTSBC và các lớp bổ túc THCS nhằm tạo điều kiện cho các đối tượng còn nhiều khó khăn không thể theo học chương trình giáo dục chính quy tham gia theo học để duy trì và nâng cao tỷ lệ các tiêu chí về PCGD - XMC. Trong năm học, đã mở được 4 lớp bổ túc văn hóa cho 65 học sinh (03 lớp 9 với 52 học viên; 01 lớp 8 với 13 học viên).

*** Hỗ trợ nhà ở:**

Trong 6 tháng đầu năm, thông qua các nguồn hỗ trợ, trên địa bàn huyện có 16 hộ gia đình nghèo, cận nghèo được hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở. Trong đó: Quỹ Vì người nghèo huyện hỗ trợ xây mới 5 nhà, kinh phí thực hiện 200 triệu đồng; Quỹ đền ơn đáp nghĩa huyện hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà cho 10 hộ chính sách nghèo, cận nghèo với số tiền 420 triệu đồng (*trong đó có 3 hộ chính sách cận nghèo được hỗ trợ sửa chữa với số tiền 90 triệu đồng*); Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh (*Ban quản lý Dự án phát triển trẻ thơ tỉnh*) hỗ trợ xây mới 01 nhà, kinh phí hỗ trợ là 60 triệu đồng.

*** Hỗ trợ nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường:**

Chỉ đạo các hội đoàn thể huyện và các xã, thị trấn tăng cường triển khai công tác tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng các nguồn nước hợp vệ sinh trong sinh hoạt và thường xuyên thực hiện các biện pháp giữ gìn vệ sinh môi trường sống khu dân cư như quét dọn đường làng ngõ xóm; bố trí và di dời chuồng trại chăn nuôi xa nhà ở, không nuôi nhốt gia súc, gia cầm dưới sàn nhà; vận động và hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh.

Tập trung các nguồn vốn hỗ trợ để kéo giảm các chỉ số thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo về nước sinh hoạt, nhà tiêu hợp vệ sinh. Trong 6 tháng, đã lập xong phương án hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho 100 hộ nghèo tại xã Chư Gu với kinh phí thực hiện là 583 triệu đồng (*từ nguồn sự nghiệp định canh định cư năm 2022*); Đẩy mạnh triển khai nguồn vốn tín dụng chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường, kết quả đã hỗ trợ cho 515 hộ vay vốn làm công trình vệ sinh, nước sinh hoạt với kinh phí cho vay là 9.636 triệu đồng; Hỗ trợ kinh phí từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện để làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho 10 hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn với kinh phí thực hiện 200 triệu đồng.

*** Hỗ trợ phát triển sản xuất:**

Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã tổ chức hỗ trợ chăn nuôi phát triển kinh tế cho 10 hộ nghèo, cận nghèo tại xã Chư DRăng với tổng số tiền 60.000.000đ, mỗi hộ được hỗ trợ 6.000.000đ (Quỹ Vì người nghèo huyện).

Hội phụ nữ huyện đã chỉ đạo các tổ chức Hội ở cơ sở đăng ký giúp đỡ hội viên phụ nữ nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều năm 2022 cho 28 hội viên phụ nữ. Tổ chức trao sinh kế 01 con bò giống sinh sản hỗ trợ cho 01 gia đình hội viên phụ nữ nghèo.

*** Chính sách đào tạo nghề:**

Huyện đã phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chương trình đào tạo nghề sơ cấp năm 2022 cho Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – GDTX huyện triển khai với chỉ tiêu đào tạo nghề cho 150 lao động, kinh phí thực hiện là 760 triệu đồng. Hiện nay, đã mở được 01 lớp dạy nghề cho 26 lao động.

Riêng đối với đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn, tỉnh vẫn chưa phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chương trình đào tạo nghề năm 2022, do đó chưa triển khai được các hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn. Để chủ động cho kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, các địa phương thực hiện hoàn thành công tác rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo nghề năm 2022. Kết quả có 13/13 xã đăng ký, với 43 lớp, nhu cầu dạy nghề cho 1.146 lao động.

*** Chương trình định canh định cư**

Triển khai 01 dự án định canh định cư năm 2022 với nguồn kinh phí thực hiện là 1.350 triệu đồng hỗ trợ cho 491 hộ gia đình, trong đó gồm hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh cho 100 hộ nghèo tại xã Chư Gu, hỗ trợ rào vườn cho 289 hộ dân tại buôn Chư Krih xã Chư DRăng; hỗ trợ di dời 102 hộ dân ra khu tái định cư mới xã Chư RCăm.

*** Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý**

- Triển khai Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2022. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền thường xuyên các văn bản pháp luật gắn với đời sống nhân dân như: Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam sửa đổi, bổ sung năm 2013; Luật Đất đai sửa đổi, bổ sung năm 2013; Luật Hộ tịch 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuyên truyền về đảm bảo an ninh, trật tự ATXH, các ngày lễ lớn của đất nước; tổ chức tuyên truyền Luật Hôn nhân & gia đình, hệ quả của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS; tuyên truyền một số quy định của pháp luật về chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, người đồng bào DTTS, hậu quả của việc vay “tín dụng đen”; chương trình giảm nghèo và các chính sách hỗ trợ giảm nghèo... phát trên Đài Truyền thanh của huyện và tổ chức tuyên truyền cho nhân dân tại các thôn, buôn dưới hình thức họp dân, phát tờ rơi, tờ gấp pháp luật.

- Chỉ đạo triển khai công tác trợ giúp pháp luật cho các nhóm đối tượng yếu thế, trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện tư vấn, giải đáp pháp luật miễn phí cho 17 trường hợp

*** Một số chính sách trợ giúp khác:**

- Tập trung chỉ đạo các ngành, các địa phương rà soát, kịp thời triển khai và giải quyết dứt điểm các chính sách hỗ trợ cho nhân dân, người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo các quy định của Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày

07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 441/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Kết quả, đã thực hiện giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 47 đơn vị với kinh phí thực hiện là 81.816.059 đồng; hỗ trợ cho 1.017 lao động bị thất nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp với kinh phí thực hiện là 2.392.700.000 đồng; hỗ trợ 71 hộ kinh doanh với kinh phí thực hiện là 213.000.000 đồng; hỗ trợ 01 hợp tác xã vay vốn trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất kinh doanh với số tiền 36.000.000 đồng; thực hiện chế độ hỗ trợ cho 1.401 người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định 441/QĐ-UBND của UBND tỉnh với số tiền 2.101.500.000đ.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình chăm lo về đời sống cho nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022, đặc biệt là việc quan tâm, thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách cho người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội và các hoạt động hỗ trợ cho gia đình hộ nghèo, cận nghèo. Thực hiện kịp thời việc chi trả trợ cấp ưu đãi cho người có công, trợ cấp hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội và kinh phí thực hiện chế độ quà tết, chế độ một lần, trợ giúp khó khăn đột xuất, mai táng phí cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội⁴. Trong dịp Tết nguyên đán, các cơ quan, đơn vị, các tập thể cá nhân, các nhà hảo tâm đã trao tặng 1.329 suất quà Tết cho gia đình hộ nghèo, cận nghèo trị giá 668,1 triệu đồng.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Mặt đạt được:

- Qua 6 tháng triển khai, UBND huyện đã có sự chủ động và kịp thời trong việc xây dựng, ban hành kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình giảm nghèo 2022, kịp thời giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các xã, thị trấn để thực hiện. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội chung về tín dụng ưu đãi, bảo hiểm y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội; nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và các chương trình cho vay vốn để giải quyết việc làm, đầu tư phát triển sản xuất, làm các công trình nước sinh hoạt, nhà tiêu hợp vệ sinh, giảm sự thiếu hụt của hộ với các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã bám sát vào chỉ tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết của HĐND huyện, Kế hoạch thực hiện của UBND huyện để xây dựng kế hoạch cụ thể gắn với việc đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Công tác hướng dẫn hộ đăng ký thoát nghèo trong năm được quan tâm chỉ đạo kịp thời, đã tổ chức phân loại xác định nguyên nhân nghèo của từng hộ, xác định các giải pháp, hình thức hỗ trợ hộ gắn với việc phân công cán bộ, công chức, các lực lượng tại địa phương phụ trách

⁴ Kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công 5 tháng là 3.904.201.000đ; quà tết tặng đối tượng NCC 1.499 suất trị giá 348.450.000. Kinh phí chi trả trợ cấp xã hội 5 tháng là: 8.023.590.000đ; quà tặng dịp tết, chúc thọ mừng thọ với 3.133 suất, trị giá 691.600.000đ)

giúp hộ thoát nghèo, từ đó sẽ nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo đề ra.

- Việc triển khai chương trình nhận được quan tâm, phối hợp thực hiện thường xuyên và tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể từ cấp huyện đến cấp xã. Nhiều hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo về đời sống, phát triển sản xuất, hướng dẫn cách làm ăn được tổ chức thực hiện tại cơ sở.

- Các chương trình, chính sách hỗ trợ thực hiện giảm nghèo chung và an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kịp thời, đầy đủ, đảm bảo đời sống nhân dân và giữ vững tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

2. Mặt khó khăn:

- Đến nay, nguồn kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án, các hoạt động thuộc chương trình giảm nghèo bền vững năm 2022 và giai đoạn 2022-2025 chưa được phân bổ, nên các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo về phát triển sản xuất, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập chưa thể triển khai thực hiện, điều đó cũng ảnh hưởng nhiều đến kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo đề ra.

- Có chính sách đã được bố trí kinh phí để thực hiện nhưng chưa có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh nên chưa thể thực hiện chính sách hỗ trợ cho nhân dân (*Chế độ hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022.

1. Quyết liệt chỉ đạo các ngành, các địa phương bám sát kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo của huyện, của từng ngành, của từng địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện đạt kết quả cao các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo đã đề ra; tiếp nhận, kịp thời phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các dự án, hoạt động thuộc chương trình giảm nghèo; huy động các nguồn lực khác nhau để thực hiện công tác giảm nghèo tại địa phương; chỉ đạo triển khai kịp thời, đồng bộ các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo đến đúng với đối tượng, phát huy hiệu quả thực hiện chính sách, góp phần thực hiện hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2022.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền vận động thực hiện giảm nghèo tại cơ sở; tác động, tạo sự thay đổi trong nhận thức, hành động và sự tham gia của bản thân người nghèo, cận nghèo; huy động được nguồn lực từ hỗ trợ của các cấp các ngành, của tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư và các mạnh thường quân để triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

3. Chỉ đạo thực hiện và làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở việc triển khai các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo theo quy định của Trung ương, tỉnh. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo có liên quan đến việc cải thiện, nâng cao sự tiếp cận của hộ nghèo với các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt là các chỉ số về nước sinh hoạt, nhà tiêu hợp vệ sinh, giải quyết việc làm.

4. Kịp thời xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính

phủ. Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo tại các xã, thị trấn.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2022. Kịp thời tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2022 báo cáo Sở Lao động TBXH tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện để theo dõi, có định hướng chỉ đạo thực hiện chương trình trong năm 2023.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Kính đề nghị UBND tỉnh sớm phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo năm 2022 và có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong thời gian sớm nhất.

- Kính đề nghị Sở Lao động TBXH tỉnh có văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2022-2025.

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2022, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động – TB&XH tỉnh theo dõi và chỉ đạo/.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Văn phòng HĐND-UBND;
- Ban chỉ đạo CTMTQG huyện;
- Phòng Lao động TBXH huyện;
- Lưu: VT, TH-VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Đăng